

TỜ TRÌNH

**Về phê chuẩn dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn,
thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương
tỉnh An Giang năm 2020**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 38/2019/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2020 - 2022; kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương giai đoạn 2021 – 2025;

Theo Báo cáo số 752/BC-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019; dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê chuẩn dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2020 như sau:

I. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế trên địa bàn: 6.757.000 triệu đồng.

- Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu : 240.000 triệu đồng.

- Thu nội địa : 6.517.000 triệu đồng.

2. Thu, chi ngân sách địa phương:

a) Tổng thu ngân sách địa phương : 14.927.460 triệu đồng.

- Thu cân đối ngân sách : 12.463.166 triệu đồng.

+ Thu từ kinh tế trên địa bàn : 5.813.200 triệu đồng.

+ Thu bổ sung cân đối từ ngân sách Trung ương : 6.240.711 triệu đồng.

+ Thu bổ sung tiền lương : 409.255 triệu đồng.

- Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách Trung ương : 2.464.294 triệu đồng.

+ Thu bổ sung chương trình mục tiêu quốc gia : 370.875 triệu đồng.

+ Thu bổ sung có mục tiêu : 2.093.419 triệu đồng.

b) Tổng chi ngân sách địa phương	: 14.927.460 triệu đồng.
- Chi đầu tư phát triển	: 4.800.498 triệu đồng.
- Chi thường xuyên	: 9.876.529 triệu đồng.
- Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	: 1.170 triệu đồng.
- Dự phòng ngân sách	: 249.263 triệu đồng.

II. Phân bổ ngân sách địa phương như sau:

1. Thu ngân sách địa phương theo các cấp ngân sách như sau:

a) Cấp tỉnh	: 8.098.024 triệu đồng.
- Thu cân đối ngân sách từ kinh tế trên địa bàn	: 4.096.672 triệu đồng.
- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	: 1.595.616 triệu đồng.
- Thu bổ sung tiền lương	: 151.501 triệu đồng.
- Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách cấp trên	: 2.254.235 triệu đồng.
b) Cấp huyện	: 5.639.418 triệu đồng.
- Thu cân đối ngân sách từ kinh tế trên địa bàn	: 1.531.169 triệu đồng.
- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	: 3.640.436 triệu đồng.
- Thu bổ sung tiền lương	: 257.754 triệu đồng.
- Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách cấp trên	: 210.059 triệu đồng.
c) Cấp xã	: 1.190.018 triệu đồng.
- Thu cân đối ngân sách từ kinh tế trên địa bàn	: 185.359 triệu đồng.
- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	: 1.004.659 triệu đồng.

2. Chi ngân sách địa phương theo các cấp ngân sách như sau:

a) Cấp tỉnh	: 8.098.024 triệu đồng.
- Chi đầu tư phát triển	: 4.414.531 triệu đồng.
- Chi thường xuyên	: 3.562.782 triệu đồng.
- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	: 1.170 triệu đồng.
- Dự phòng ngân sách	: 119.541 triệu đồng.
b) Cấp huyện	: 5.639.418 triệu đồng.
- Chi đầu tư phát triển	: 385.967 triệu đồng.
- Chi thường xuyên	: 5.147.339 triệu đồng.
- Dự phòng ngân sách	: 106.112 triệu đồng.
c) Cấp xã	: 1.190.018 triệu đồng.
- Chi thường xuyên	: 1.166.408 triệu đồng.
- Dự phòng ngân sách	: 23.610 triệu đồng.

3. Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách tỉnh cho ngân sách cấp huyện; phương án phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương; mức phân bổ ngân sách cấp tỉnh về chi thường xuyên cho các đơn vị hành chính sự nghiệp, các đơn vị khác thuộc ngân sách cấp tỉnh; mức bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách cấp huyện theo Báo cáo số 752/BC-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- TT TU, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Các Đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Các Sở: TC, KH&ĐT;
- VP UBND tỉnh: Lãnh đạo VP, Phòng TH ;
- Lưu HCTC, Phòng KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Nung

